TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LL** **TỈNH LD**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST

Ngày: 17-10-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LL, TỈNH LD

- TT phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Ngọc Hà.

Ông Phan Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Dàng –Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di LL, tỉnh LD.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di LL, tỉnh LD tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Di LL, tỉnh LD. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/HSST ngày 09/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Di LL, đối với bị cáo:

- Họ tên: **Nguyễn Văn H**; sinh năm 1990, tại Quảng Bình; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay Ấp TH, xã XH, huyện XL, tỉnh DN; nghề ngHH: lái xe; trình độ học vấn 10/12; Dân tộc Kinh; giới tính N; Tôn giáo không có; Quốc tịch Việt N; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1956; con bà Võ Thị Q, sinh năm 1957; anh chị em ruột có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; vợ tên Trần Thị T, sinh năm 1992, Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền án: không có; bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Di LL, tỉnh LD từ ngày 20/6/2022.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Luật sư Dương Đình N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh LD. Địa chỉ số Q Nguyễn Văn T, thị trấn L, huyện Đ T, tỉnh LD.

- Người bị hại:

1. Công ty MP.

Địa chỉ: Số Z, phường K, quận TTB, TT phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Hữu TR là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền lập ngày 18/10/2021. Điện thoại BBBB.

2. Công ty TNHH MTV Huỳnh BH.

Địa chỉ: Số K, tổ L, khu phố H, phường T, TT phố B, tỉnh DN. Ông Ngô Phạm Ch là đại diện theo ủy quyền, theo văn bản ủy quyền lập ngày 28/9/2021. Điện thoại 0sss345076.

3. Chị Võ Thị Huyền LL; sinh năm: 1991; Điện thoại 082SS9979.

Địa chỉ: Số 299 Lê Lợi, thị trấn Đức Tài, huyện Đức LL, tỉnh Bình Thuận.

4. Công ty TNHH VV.

Địa chỉ: Số Z xóm 1, thôn C, xã LĐ, huyện Di LL. Ông Lê Quang TT là đại diện ủy quyền theo văn bản ủy quyền lập ngày 10/01/2021. Điện thoại II68523523.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**:

1. Anh Lê Sơn HH; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp TR Hiếu, xã Xuân Trường, huyện XL, tỉnh DN.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Công D, theo văn bản ủy quyền lập ngày 03/8/2022. Điện thoại 098346UU78.

2. Anh Ngân Văn TH1; sinh năm: 1984; Điện thoại: 0389699412.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố D, phường L, TT phố Biên Hòa, tỉnh DN.

3. Ông Phạm Văn L; sinh năm: 1975; Điện thoại: 0976856133.

Địa chỉ: Khu phố W, phường T, TT phố Biên Hòa, tỉnh DN.

4. Anh Đặng Văn TH2; sinh năm: 1994; Điện thoại: 0988189961.

Địa chỉ: Số 299 Lê Lợi, thị trấn Đức Tài, huyện Đức LL, tỉnh Bình Thuận.

- **Người làm chứng**: Ông Vũ Phương N; sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Ấp Cọ Dầu 1, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh DN.

Tại phiên tòa, có mặt bị cáo H, Luật sư N, ông Nguyễn Công Duy đại diện cho ông Lê Sơn HH có mặt. Người làm chứng, anh Vũ Phương N có đơn xin xét xử vắng mặt. Người bị hại Cty MP vắng mặt lần thứ hai không lý do; đại diện người bị hại Cty TNHH BOT & BT Quốc lộ 20 ông Lê Quang TT có đơn xin xét xử vắng mặt; bị hại Bà Võ Thị Huyền LL có đơn xin xét xử vắng mặt và bị hại Cty TNHH MTV Huỳnh BH, đại diện theo ủy quyền ông Ngô Phạm Ch có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngân Văn TH1 vắng mặt lần thứ hai không lý do; ông Phạm Văn L và ông Đặng Văn TH2 có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 13/8/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô BKS 60C-496.53 chở theo Vũ Phương N, lưu thông hướng TP. Đà Lạt đi TP. Bảo Lộc. Khi đến đoạn đầu dốc thuộc Km 145+600-QL20, Thôn 10, xã LĐ, huyện Di LL.

Khi đến trước trạm thu phí BOT LĐ, va chạm với xe ô tô BKS 60C - 207.72 đang chuyển từ làn thu phí tự động bên trái sang. Sau đó xe của H tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS 72D-003.10 do Đặng Văn TH2 điều khiển ở làn thu phí hỗn hợp đang bắt đầu di chuyển sau khi vừa mua vé qua trạm rồi tiếp tục điều khiển xe va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 51C - 597.98 do Ngân Văn TH1 điều khiển đang dừng bên lề đường phải theo hướng TP Đà Lạt đi TP Bảo Lộc. H quả: Vũ Phương N bị thương, 04 xe ô tô liên quan và một số tài sản của Trạm thu phí BOT bị hư hỏng.

Hiện trường sau tai nạn: (1). Vị trí xe ô tô BKS 60C – 207.72 nằm tại làn thu phí tự động ETC của Trạm thu phí, hướng theo hướng TP. Đà Lạt đi TP. Bảo Lộc, đầu xe chếch qua bên phải theo hướng khám nghiệm, hình chiếu tâm bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 8m, cách mốc hiện trường 10,7m, hình chiếu tâm bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 6m, cách mốc hiện trường 7,65m; hình chiếu tâm bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 8,5m, cách hình chiếu tâm bánh sau bên trái xe ô tô BKS 60C – 496.53 123m. (2). Vị trí xe ô tô BKS 60C – 496.53 nằm ở phần đường bên phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe hướng về TP. Bảo Lộc. Hình chiếu tâm bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 1,6m, cách vị trí số (3) 2,1m. Hình chiếu tâm bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 1,4m, cách vị trí số (3) 5,1m, cách hình chiếu tâm bánh sau bên phải xe ô tô 51C-597.98 2,55m. (3). Vị trí trụ đèn và lan can bị hỏng: Tại hiện trường ghi nhận 01 trụ đèn đường bị ngã về hướng TP. Bảo Lộc và lan can đường bị hư hỏng có cùng chiều dài 9,7m. Chân trụ đèn cách hình chiếu tâm bánh sau bên phải xe ô tô 60C – 496.53 2,1m, cách hình chiếu tâm bánh trước bên phải xe ô tô 60C – 496.53 5,1m. (4). Vị trí xe ô tô 51C – 597.98 nằm ở phần đường phải theo hướng khám nghiệm. Hình chiếu tâm bánh sau bên phải cách lề đường 0,1m, cách hình chiếu tâm bánh trước bên phải xe ô tô 60C – 496.53 2,55m. Hình chiếu tâm bánh trước bên trái cách lề 1,5n, cách hình chiếu tâm bánh sau bên trái xe ô tô 72D-00310 51,5m. (5). Vị trí xe ô tô 72D – 00310 nằm ở phần đường phải theo hướng khám nghiệm. Hình chiếu tâm bánh sau bên phải và hình chiếu tâm bánh trước bên phải sát mép đường chuẩn. Hình chiếu tâm bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 1,9m, cách hình chiếu tâm bánh trước bên trái xe ô tô 51C – 597.98 51,5m.

Tại Kết luận định giá số 21/KL-HĐĐG ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Di LL xác định: Xe ô tô BS: 60C-496.53 bị hư hỏng sau tai nạn có giá trị là 141.850.000 đồng; Xe ô tô BS: 60C-207.72 bị hư hỏng sau tai nạn có giá trị là 5.400.000 đồng; Xe ô tô BS: 72D-003.10 bị hư hỏng sau tai nạn có giá trị là 95.450.000 đồng; Xe ô tô BS: 51C-597.98 bị hư hỏng sau tại nạn có giá trị là 232.550.000 đồng; 01 trụ điện cao áp bằng thép mạ kẽm dài 8m, các chi tiết lắp kèm gồm: 04 bulon móng trụ 22 x 350; 01 móng trụ 40 x 40; 01 cần đèn dài 2m; 01 choá đèn dài 2m; 01 tăng 250W; 01 bóng đèn 250W; 01 kích đèn cao áp; 01 tụ đèn cao áp; 12m cáp điện; 01 hộp đầu nối; 8m ống ruột gà luồn cáp có giá trị là 24.981.000 đồng; 6,4m tôn hộ lan can an toàn đường bộ có giá trị 15.785.222 đồng. Tổng cộng

giá trị Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân BL 143 – 144, thiệt hại tài sản: 374.166.222đ (không tính thiệt hại của xe 60C – 496.53).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di LL đã thu giữ: 01 xe ô tô BKS 51C – 597.98, Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định ôtô BKS 51C – 597.98 (đã trả lại cho chủ sở hữu) BL 258. 01 xe ô tô BKS 60C – 496.53, Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định, Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô BKS 60C – 496.53 (đã trả lại cho chủ sở hữu) BL 267.01 xe ô tô BKS 72D – 003.10, Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định ô tô BKS 72D – 003.10 (đã trả lại cho chủ sở hữu) BL 268. 01 xe ô tô BKS60 – 207.72 (đã trả lại cho chủ sở hữu) BL 256. 01 thẻ nhớ dung L 2GB bên trong lưu trữ 01 đoạn video. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án BL 234. 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 của Nguyễn Ngân TH1 số 750101008343 do Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/9/2015 (đã trả lại cho chủ sở hữu). BL254. 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Văn H, số 790187225508 do Sở GTVT cấp ngày 16/11/2018 hết hạn ngày 16/11/2023 (đã chuyển cho Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh để thu hồi theo quy định) BL259. 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Văn H, số 790187225508 do Sở GTVT cấp ngày 18/02/2019 hết hạn ngày 18/02/2024. Hiện do Chi cục thi hành án huyện Di LL quản lý. 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C do Sở GTVT DN cấp ngày 16/8/2019 của Phạm Văn L (đã trả cho chủ sở hữu) BL265.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện chủ xe ô tô BKS 60C – 496.53 đã bồi thường, khắc phục thiệt hại xong cho chủ xe ô tô BKS 72D – 003.10 số tiền 65.000.000 đồng; trạm thu phí BOT số tiền 28.000.000 đồng. Đối với xe ô tô BKS 51C – 597.98 của Công ty MP chỉ mới bồi thường trước số tiền 150.000.000 đồng BL 229, 231, 232.

Từ những căn cứ nên trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di LL ban hành Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 08/9/2022 truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt N.

Tại phiên tòa:

Sau khi công bố bản cáo trạng đại diện Viện kiểm sát không thay đổi, bổ sung gì, đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 36 và Điều 50; của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần xử lý vật chứng, phần bồi thường dân sự và án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo xác nhận bản thân không phải là người của pháp nhân nào. Bị cáo nhận lái xe cho ông Lê Sơn HH, hợp đồng bằng miệng với nhau, trả tiền công theo chuyến, mỗi

chuyến xe tiền công là 800.000đ. Bị cáo được ông HH giao xe chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng xe ô tô trong thời gian vận chuyển hàng hóa. Bị cáo thống nhất với các kết quả giám định, định giá, thống nhất với việc áp dụng pháp luật và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không đồng ý trả số tiền 243.000.000đ mà ông Lê Sơn HH, chủ xe ôtô biển kiểm soát 60C-496.53 đã tạm ứng để bồi thường cho người bị hại. Bị cáo chỉ đồng ý trả lại 150.000.000đ cho ông Lê Sơn HH, tại phiên tòa bị cáo đã tác động gia đình đưa trước số tiền 30.000.000đ cho ông Lê Sơn HH. Bị cáo đã biết hành vi sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư Dương Đình N bảo vệ quyền lợi cho bị cáo tham gia bào chữa trình bày. Thống nhất với việc áp dụng pháp luật và mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Có nộp bổ sung đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình và phiếu trợ cấp tiền tuất thân nhân liệt sỹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo là lao động Ch trong gia đình, thu nhập không ổn định, bản thân có nơi cư trú rõ ràng, kinh tế gia đình khó khăn, có xác nhận của Ch quyền địa phương để xem xét giảm mức hình phạt và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Ông Nguyễn Công Duy đại diện cho ông Lê Sơn HH, chủ xe ô tô BKS 60C – 496.53 yêu cầu tài xế Nguyễn Văn H phải trả lại toàn bộ số tiền 243.000.000 đồng mà chủ xe đã đứng ra bồi thường cho các bên liên quan. Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS 60C – 496.53 và các thiệt hại khác do phương tiện không thể vận hành kinh doanh, chủ xe ô tô BKS 60C – 496.53 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường. Thay mặt ông Lê Sơn HH, ông Duy có nhận 30.000.000đ của gia đình bị cáo tại phiên tòa.

Ông Lê Quang TT là đại diện theo ủy quyền của người bị hại là Cty TNHH VV có nộp văn bản xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại sau tai nạn, hiện không có khiếu nại thắc mắc gì cả. Ông TT có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì. Người làm chứng, anh Vũ Phương N đã có lời khai trong quá trình điều tra, có đơn xin xét xử vắng mặt. Người bị hại Cty MP chủ xe ôtô biển kiểm soát 51C- 597.89 vắng mặt lần thứ hai không lý do; đại diện người bị hại Cty TNHH BOT & BT Quốc lộ 20 ông Lê Quang TT có đơn xin xét xử vắng mặt; bị hại bà Võ Thị Huyền LL, chủ xe ôtô biển kiểm soát 72D-003-10 có đơn xin xét xử vắng mặt và bị hại Cty TNHH MTV Huỳnh BH, đại diện theo ủy quyền ông Ngô Phạm Ch có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngân Văn TH1 vắng mặt lần thứ hai không lý do; ông Phạm Văn L và ông Đặng Văn TH2 có đơn xin xét xử vắng mặt.

Căn cứ Điều 292, 293 của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Di LL, tỉnh LD đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định. Về tư cách tham gia tố tụng, ngoài thiệt hại trực tiếp về tài sản do hành vi trái pháp luật của bị cáo thì Cty Minh Phương Logistics, Cty TNHH MTV Huỳnh BH, bà Võ Thị Huyền LL và Cty TNHH BOT & BT Quốc lộ 20 còn thiệt hại về uy tính trong việc kinh doanh của doanh ngHH. Căn cứ Điều 62 của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định Cty Minh Phương Logistics, Cty TNHH MTV Huỳnh BH, bà Võ Thị Huyền LL và Cty TNHH BOT & BT Quốc lộ 20 là bị hại trong vụ án là đúng quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người tham gia tố tụng cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy rằng. Vào khoảng 19 giờ ngày 13/8/2021, bị cáo Nguyễn Văn H, có giấy phép lái xe hạng C, là người được chủ sở hữu hợp pháp của phương tiện cơ giới giao quản lý, sử dụng để điều khiển xe ô tô tải BKS 60C-496.53 chở hàng nông sản lưu thông hướng TP. Đà Lạt đi TP. Bảo Lộc. Khi đến Km 145+600 QL20 (trạm thu phí BOT) thuộc Thôn 10, xã LĐ, huyện Di LL, tỉnh LD bị cáo H điều khiển xe xuống dốc, vào trạm thu phí không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với các xe phía trước nên đã va chạm với xe ô tô BKS 60C - 207.72 do Phạm Văn L điều khiển đang chuẩn bị qua trạm, sau đó xe của H tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS 72D-003.10 do Đặng Văn TH2 điều khiển ở làn thu phí hỗn hợp và tiếp tục va chạm với xe ô tô BKS 51C - 597.98 do Ngân Văn TH1 điều khiển đang dừng bên lề đường phải theo hướng TP Đà Lạt đi TP Bảo Lộc. Hành vi trên của Nguyễn Văn H đã vi phạm quy định tại khoản 23, Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2018, điểm I, Khoản 3 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Ch phủ, khoản 4, khoản 12 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/ 12/ 2015 của Bộ Giao thông vận tải có quy định các phương tiện phải giảm tốc độ *"Khi điều khiển phương tiện đi qua khu vực trạm kiểm soát tải trọng xe, trạm cảnh sát giao thông, trạm thu phí"*. Gây thiệt hại tài sản sau tai nạn là 374.166.222 đồng. Với những tình tiết nêu trên, rõ ràng bị cáo là người được chủ xe giao quản lý và đã điều khiển xe ôtô là nguồn nguy hiểm cao độ, không giảm tốc độ, không giữ khoản cách cần thiết với các phương tiện khác là nguyên nhân Ch dẫn đến tai nạn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận nguyên nhân Ch dẫn đến tai nạn là do xe đang lưu thông thì bị mất phanh, bị cáo đã cố gắng hãm tốc độ từ xa nhưng xe vẫn trôi đi với tốc độ 57 đến 61 km/h. Tại Biên bản giám định kỹ thuật xe ô tô 60C – 496.53 ngày 21/9/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh LD đã kết luận: "Hệ thống lái … hoạt động bình thường… Hệ thống phanh Ch: chi tiết của hệ thống phanh còn đầy đủ, nguyên tổng TT; phần dẫn động phanh Ch hệ thống khí nén quan sát thấy còn đủ tổng TT không có dấu hiệu hư hỏng, không kiểm tra độ kín khít của các đường ống dẫn do không có thiết bị dẫn khí nén và phần đầu phương tiện bị hư hỏng do va đập khi xảy ra tai nạn (các đường ống dẫn khí nén bị hư hỏng do va đập khi xảy ra tai nạn), hệ thống dẫn động thuỷ lực hoạt động bình thường (các xi lanh con tại các bánh xe bình thường không có dấu hiệu bị rò rỉ dầu), cơ cấu phanh tại các bánh xe hoạt động bình thường (tang trống và bố phanh đạt yêu cầu). Hệ thống phanh đỗ của phương tiện hoạt động bình thường. Tuy nhiên, không đủ cơ sở để kết luận hiệu quả phanh của phương tiện trước khi xảy ra tai nạn". Về hiệu quả phanh của phương tiện

trước khi xảy ra tai nạn, Hội đồng xét xử thấy rằng việc kiểm tra độ an toàn của phương tiện trước khi tham gia giao thông là trách nhiệm của bị cáo. Do đó việc bị cáo trình bày xe bị mất phanh là không có cơ sở. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu TT tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Hội đồng xét xử xem xét tội danh và quyết định hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người vi phạm, đúng tội danh và không oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Theo hồ sơ thể hiện không có cơ sở xác định bị cáo có sử dụng rượu bia và chất ma túy khi lái xe. Xét thấy đoạn đường gần trạm thu phí LĐ theo hường di chuyển Tp Đà Lạt đi Tp Hồ Chí Minh là đoạn dốc quanh co, cuối dốc là trạm thu phí có nhiều phương tiện dừng, đỗ nhưng bị cáo H không giảm tốc độ đến mức an toàn, không giữ khoảng cách cần thiết với các phương tiện phía trước, để xảy ra tai nạn. Tuy không có thiệt hại về con người nhưng thiệt hại về tài sản sau định giá là 374.166.222đ Hội đồng xét xử nhận định, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tai nạn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng có nơi cư trú rõ ràng, có một tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy không cần thiết phải cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Căn cứ Điều 36 của bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với thời gian phù hợp cũng đã đủ sức răng đe và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã TT khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; là lao động Ch, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của Ch quyền địa phương; đại diện bị hại Cty BOT và BT Quốc lộ 20 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4.3] Về nhân thân: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh LD và lý lịch bị cáo thể hiện bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Bị cáo H là người được ông Lê Sơn HH chủ sở hữu xe biển kiểm soát 60C – 496.53 giao quản lý, sử dụng phương tiện trong ngày 13/8/2021. Bị cáo không phải là người của pháp nhân nào. Bị cáo nhận lái xe cho ông Lê Sơn HH, hợp đồng bằng miệng với nhau, trả tiền công theo chuyến, mỗi chuyến xe tiền công là 800.000đ. Nên không thuộc trường hợp bồi thường thiệt hại do người của pháp nhân gây ra theo Điều 597 của bộ luật dân sự năm 2015. Khi ông HH giao xe ôtô cho bị cáo HH điều khiển, quản lý, sử dụng thì các chức năng của xe đang hoạt động bình thường, xe còn trong hạn chứng nhận kiểm định, đủ điều kiện tham gia giao thông. Xe ôtô biển kiểm soát

60C – 496.53 là nguồn nguy hiểm cao độ. Thiệt hại do hành vi của của bị cáo, người sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, lỗi do bị cáo không tuân thủ đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ khi điều khiển phương tiện, không giảm tốc độ, không giữ khoản cách an toàn với các xe khác, chứ không phải do tự thân hoạt động của nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Do đó bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản sau tai nạn. Vì ông Lê Sơn HH đã thỏa thuận bồi thường xong cho chủ xe ô tô biển kiểm soát 72D – 003.10 số tiền 65.000.000 đồng; trạm thu phí BOT số tiền 28.000.000 đồng. Đã bồi thường trước một phần cho chủ xe ô tô biển kiểm soát 51C – 597.98 số tiền 150.000.000 đồng; đối với xe ô tô biển kiểm soát 60C – 207.72 do chỉ bị hư hỏng nhẹ nên không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Nay ông HH yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H phải trả lại toàn bộ số tiền 243.000.000đ đã bồi thường. Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 và khoản 2 Điều 601 của bộ luật dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo H trả lại cho ông Lê Sơn HH số tiền 243.000.000đ là đúng quy định. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã đưa trước cho ông Lê Sơn HH 30.000.000đ. Bị cáo còn phải tiếp tục trả lại cho ông Lê Sơn HH số tiền 213.000.000đ.

[5.2] Bị hại là chủ xe ô tô biển kiểm soát 51C – 597.98 Công ty MP trong quá trình điều tra có yêu cầu bồi thường thiệt hại do hư hỏng xe 232.550.000đ; tiền cẩu kéo vận chuyển xe tai nạn và tiền tạm giữ tại kho bãi, nhưng không xác định tổng số tiền cụ thể. Mặc dù đã được Tòa án nhân dân huyện Di LL, tỉnh LD triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tách phần bồi thường dân sự của Công ty MP. Khi Công ty MP có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Đồng thời ghi nhận việc ông Lê Sơn HH, chủ xe có biển kiểm soát 60C- 496.53 đã bồi thường cho Công ty MP số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Cần lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ dung L 2GB bên trong lưu trữ 01 đoạn video. Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án BL 234. Giao cho Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh xử lý theo quy định 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Văn H, số 790187225508 do Sở GTVT cấp ngày 16/11/2018 hết hạn ngày 16/11/2023 (đã chuyển cho Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh) BL259; trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Văn H, số 790187225508 do Sở GTVT cấp ngày 18/02/2019 hết hạn ngày 18/02/2024. Hiện do Chi cục thi hành án huyện Di LL quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di LL và chi cục thi hành án dân sự huyện Di LL.

[7] Xét thấy bị cáo có thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của Ch quyền địa phương nên không áp dụng việc khấu trừ thu nhập là phù hợp.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải trả lại cho ông HH là đúng quy định.

[9] Các vấn đề khác: Đối với Vũ Phương N bị thương tích nhẹ, trong quá trình điều tra, anh N không yêu cầu giám định, không yêu cầu bồi thường chi phí chữa trị nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của Luật sư yêu cầu áp dụng tình tiết bị cáo có cha dượng là liệt sỹ. Hội đồng xét xử thấy rằng, giữa bị cáo và cha dượng không có quan hệ nuôi dưỡng trong thực tế, do đó không áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự là đúng quy định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Về hình phạt: Áp dụng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 và khoản 2, Điều 51, Điều 50 và Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 20/6/2022 đến ngày 17/10/2022 là 119 ngày, quy đổi bằng 357 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Nguyễn Văn H còn phải chấp hành 12 (mười hai) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã XH, huyện XL, tỉnh DN nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã XH, huyện XL, tỉnh DN giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ch quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 589 và khoản 2 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm trả cho ông Lê Sơn HH số tiền 213.000.000đ (hai trăm mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tách phần bồi thường dân sự của Công ty MP để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự. Khi Công ty MP có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Ghi nhận việc ông Lê Sơn HH, chủ xe có biển kiểm soát 60C- 496.53 tại thời điểm ngày 19/4/2022 đã bồi thường cho Công ty MP số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Lưu theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ dung L 2GB bên trong lưu trữ 01 đoạn video (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án); giao cho Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh xử lý theo quy định 01 Giấy phép lái xe hạng C của Nguyễn Văn H, số 790187225508 do Sở GTVT cấp ngày 16/11/2018 hết hạn ngày 16/11/2023 (đã chuyển cho Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh); trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn H, số 790187225508 do Sở GTVT cấp ngày 18/02/2019 hết hạn ngày 18/02/2024 (hiện do Chi cục thi hành án huyện Di LL quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di LL và chi cục thi hành án dân sự huyện Di LL).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm và 10.650.000đ (mười triệu sáu trăm năm chục nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Công Duy có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa gồm Cty MP, Cty TNHH BOT & BT Quốc lộ 20, Bà Võ Thị Huyền LL, Cty TNHH MTV Huỳnh BH, ông Ngân Văn TH1, ông Phạm Văn L ông Đặng Văn TH2 và người đại diện của các bị hại là ông Lê Hữu TR, ông Ngô Phạm Ch, ông Lê Quang TT vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD;
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND huyện Di LL;
- Đội CSTHAHS-HTTP CA huyện Di LL;
- Chi cục THADS huyện Di LL;
- UBND xã XH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Cường Huy